

Số: 59/2023/QĐST-HNGĐ

Ngày: 27 - 7 - 2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH H DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Mạc Minh Quang - Thẩm phán

- *Thư ký phiên họp:* Ông Hoàng Hữu Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh H Dương.

- Đại diện VKSND tỉnh H Dương tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 302/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 273/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2023, giữa:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh **Phạm Minh Đ**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh H Dương.

- Chị **Trần Thị Thanh H**, sinh năm 1982. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Đội 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Anh Đ, chị H đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của anh Đ, chị H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh Đ và chị Trần Thị Thanh H tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 16/3/2011 tại UBND xã C, huyện C, tỉnh H Dương. Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Séc và tổ chức cuộc sống chung vui vẻ, hòa thuận cho đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau dẫn đến mâu thuẫn căng thẳng. Tháng 8/2021, anh Đ hết hạn hợp đồng nên đã về nước, còn chị H vẫn tiếp tục sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Séc cho đến nay. Từ đó đến nay anh Đ và chị H không thường xuyên liên lạc, không quan tâm đến cuộc sống của nhau và không tìm biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn, níu kéo cuộc sống chung. Nay anh Đ và chị H đều xác định vợ chồng đã sống ly thân gần 02 năm nay nên tình cảm vợ chồng không

còn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc và đều làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh H Dương giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản, vay nợ: Hai bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Thanh H hiện đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Séc không thể về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn được nên đã ủy quyền cho anh Phạm Minh Đ thay mặt giao nộp tài liệu và nhận văn bản tố tụng của Tòa án. Anh Đ đồng ý nhận ủy quyền của chị H và cam kết có trách nhiệm thông báo lại cho chị H biết kết quả giải quyết của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí, án phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh H Dương công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Minh Đ và chị Trần Thị Thanh H. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Minh Đ chịu toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh H Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Minh Đ có địa chỉ tại thôn P, xã C, huyện C, tỉnh H Dương và chị Trần Thị Thanh H hiện đang sinh sống, làm việc tại Cộng hòa Séc đều viết đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án tỉnh H Dương giải quyết. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh H Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn xin ly hôn của chị Trần Thị Thanh H được hợp pháp hóa tài liệu của Phòng lãnh sự - Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc. Do vậy có căn cứ công nhận văn bản trên là hợp pháp.

Anh Đ và chị H đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh Đ và chị Trần Thị Thanh H kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh H Dương ngày 16/3/2011. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau tại Cộng hòa Séc cho đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi nhau dẫn đến bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Tháng 8/2021, anh Đ về Việt Nam sinh sống, còn chị H vẫn sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Séc, anh chị sống ly thân mỗi người một

nơi từ đó cho đến nay, cả hai đều không còn liên lạc, quan tâm đến cuộc sống của nhau và không tìm biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn, níu kéo cuộc sống chung. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đều làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Không có.

[4]. Về tài sản: Anh Đ và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Phạm Minh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nên Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Minh Đ và chị Trần Thị Thanh H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Phạm Minh Đ tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0000848 ngày 30/6/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh H Dương. (anh Đ đã nộp đủ lệ phí ly hôn).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh H Dương;
- Cục THADS tỉnh H Dương;
- UBND xã C, huyện C, tỉnh H Dương;
- (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mạc Minh Quang